

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2024/QĐCNTTLH

Bắc Quang, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đặng Thị X và anh Lý Thượng H về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 3 năm 2024; về việc yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Đặng Thị X, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang;

- Người bị kiện: Anh Lý Thượng H, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị X và anh Lý Thượng H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Đặng Thị X và anh Lý Thượng H thống nhất thỏa thuận giao hai cháu là Lý Thị Mỹ L, sinh ngày 06/9/2011 và cháu Lý Thị Trà M, sinh ngày 09/7/2013 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, chị X có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai cháu. Mức cấp dưỡng đối với cháu Lý Thị Mỹ L là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) trên một tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Mức cấp dưỡng đối với cháu Lý Thị Trà M là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) trên một tháng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi hai cháu kể từ tháng 05/2024 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng nuôi hai cháu theo định kỳ mỗi tháng một lần. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu là anh Lý Thượng H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị X, anh H có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Chị Đặng Thị X và anh Lý Thượng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung